

Số: /QĐ-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Ba Dinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 40/TTr-VHXXH ngày 14/5/2026 về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Ba Dinh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Ba Dinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Ôn**

**QUY CHẾ****Thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Ba Dinh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026  
của Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định chi tiết về nguyên tắc, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hồ sơ đề nghị khen thưởng; Hội đồng thi đua khen thưởng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tổ chức, triển khai thực hiện.

2. Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Luật số 06/2022/QH15, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tập thể, cá nhân, hộ gia đình; các cơ quan Đảng, các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân (*viết tắt là cơ quan, đơn vị*) trên địa bàn xã Ba Dinh.

2. Tập thể, cá nhân, hộ gia đình ngoài tỉnh; tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã Ba Dinh.

**Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để khen thưởng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; chịu trách nhiệm về việc đánh giá thành tích và đề nghị khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến.

2. Trách nhiệm của các tập thể cá nhân:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật và của cơ quan, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong kê khai báo cáo thành tích, lập

hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng được tặng.

#### **Điều 4. Quy định chung khi xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng**

Quy định chung khi xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng thực hiện theo Luật số 06/2022/QH15, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định sau:

1. Các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này đạt được thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thi đua hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội của xã Ba Đình và gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thì được xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Khi xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong các phong trào thi đua hoặc thi đua theo chuyên đề, các cơ quan, đơn vị xét, khen thưởng theo thẩm quyền; chỉ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu xuất sắc; trong đó chú trọng, quan tâm khen thưởng các tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp tham gia, tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Các tổ chức, cá nhân ngoài ngành, ngoài địa phương có thành tích hoặc có đóng góp cho ngành, địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thủ trưởng các ngành khen thưởng. Trường hợp có thành tích tiêu biểu xuất sắc hoặc có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thì mới đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

### **Chương II TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

#### **Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 16 Luật số 06/2022/QH15 và Điều 3 Thông tư số 15/2025/TT-BNV.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 17 Luật số 06/2022/QH15 và Điều 4 Thông tư số 15/2025/TT-BNV.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong triển khai tổ chức phong trào thi đua**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phát động và chỉ đạo phong trào thi đua

trên phạm vi toàn xã; xem xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã có trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy, người đứng đầu chỉ đạo, tổ chức phát động, triển khai thực hiện các phong trào thi đua và khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã về chủ trương, nội dung, kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua; phối hợp với các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân xã giao chủ trì phát động thi đua xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua; tham mưu các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; công tác sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, các phong trào thi đua. Thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua. Giám sát việc thực hiện các phong trào thi đua và chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng của các cấp chính quyền.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Các cơ quan, đơn vị xem xét khen thưởng theo thẩm quyền khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; chỉ đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên; phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã về số lượng tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phù hợp với quy mô, tính chất của nhiệm vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

6. Các cơ quan, đơn vị khi tham mưu Ủy ban nhân dân xã sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, thi đua theo chuyên đề để phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã về số lượng tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phù hợp với quy mô, tính chất của nhiệm vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

7. Trung tâm cung ứng dịch vụ công thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; vị trí, vai trò, tầm quan trọng của thi đua yêu nước trong sự nghiệp cách mạng; đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước; phản ánh đúng kết quả, bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, những đổi mới trong công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, phổ biến những cách làm hay; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

### **Chương III**

## **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA; HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

### **Mục 1**

## **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Điều 7. Các danh hiệu thi đua**

#### **1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

- Danh hiệu thi đua “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 Luật thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 23 Luật thi đua, khen thưởng năm 2022.

#### **2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể**

- Danh hiệu thi đua “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 Luật thi đua, khen thưởng năm 2022.

#### **3. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

Việc xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, thực hiện theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật thi đua, khen thưởng năm 2022 và các quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” đề xét tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật số 06/2022/QH15.

2. Không xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân tại khoản 1 Điều này thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Cá nhân mới được tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dưới 06 tháng;
- b) Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;
- c) Cá nhân nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng trở lên, trừ trường hợp nghỉ thai sản.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động thuộc đối tượng, tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật số 06/2022/QH15 và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Công nhân, người lao động trong doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh, làm lợi cho doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác từ 50 triệu đồng trở lên trong một năm, được người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác xác nhận;
- b) Nông dân có mô hình sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, có thể nhân rộng trong địa bàn thôn, xã, tạo việc làm thường xuyên cho 02 lao động trở lên với mức thu nhập trong năm bằng mức thu nhập bình quân đầu người của xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, góp phần giảm nghèo, được Hội Nông dân cấp xã xác nhận;
- c) Nông dân đại diện cho hộ nông dân được công nhận đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở theo quy định của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

### **Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để xét tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật số 06/2022/QH15.

- 1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- 2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

### **Điều 10. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

- 1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật số 06/2022/QH15 và các tiêu chuẩn sau đây:

a) Nếu tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể, thì tổ chức đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Không có cá nhân là người đứng đầu tập thể xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” gồm: Các tập thể thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

## **Mục 2** **HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

### **Điều 11. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp ghi nhận;

d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nếu là đảng viên phải được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Ưu tiên xét tặng giấy khen cho cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp công tác áp dụng có hiệu quả trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp được người đứng đầu công nhận;

đ) Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp;

e) Công nhân, người lao động trong một năm có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh, làm lợi cho doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác từ 50 triệu đồng trở lên;

g) Công nhân đạt giải tại Hội thi tay nghề công nhân lao động do các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức;

h) Nông dân có mô hình sản xuất, chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, thu nhập từ 100 triệu đồng trở lên/năm, có thể nhân rộng trong địa

bàn thôn, xã, tạo việc làm, thu nhập thường xuyên cho 02 lao động trở lên với mức thu nhập trong năm bằng mức thu nhập bình quân đầu người của xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, góp phần giảm nghèo, được Hội Nông dân cấp xã xác nhận;

i) Nông dân đại diện hộ nông dân được công nhận đạt danh hiệu Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở theo quy định của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

2. Giấy khen đề tặng hàng năm cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp ghi nhận;

d) Tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Nếu có tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cá nhân là người đứng đầu tập thể đang thi hành kỷ luật, đang bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

3. Giấy khen đề tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản có giá trị, góp phần xây dựng nông thôn mới, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội tại địa phương, ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội,...

#### **Chương IV**

### **CÔNG NHẬN MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; QUY TRÌNH, HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 12. Công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân**

1. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định có liên quan.

2. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định của cấp có thẩm quyền.

**Điều 13. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, đề nghị khen thưởng và thẩm định hồ sơ khen thưởng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
  - a) Tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân quy định tại Điều 2 Quy chế này;
  - b) Tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã;
  - c) Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã;
  - d) Công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trên địa bàn xã.
  - đ) Đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, phòng, trung tâm, đơn vị chuyên môn; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn thuộc quyền quản lý.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm về quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của mình và việc đề nghị cấp trên tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với đối tượng thuộc quyền quản lý.
3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xét, cho ý kiến trước khi trình khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước đối với tập thể là Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân và các cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã quản lý.
4. Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân quyết định, đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định tại Điều 80 Luật số 06/2022/QH15, Điều 59 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và Điều 7 Thông tư số 15/2025/TT-BNV; chịu trách nhiệm về quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cấp mình và việc xét, đề nghị cấp trên tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý hoặc đối tượng khác do mình đề nghị cấp trên khen thưởng.
5. Phòng Văn hóa - Xã hội xã (cơ quan Thường trực thi đua, khen thưởng) có chức năng tham mưu về thi đua, khen thưởng chịu trách nhiệm tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

## **Điều 14. Quy định về tuyển trình khen thưởng**

1. Đối với phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề): Các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội khi tổ chức sơ kết, tổng kết việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo thẩm quyền, nguồn kinh phí khen thưởng trên cơ sở dự toán trong kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị; phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội (cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng) xã để hướng dẫn thủ tục hồ sơ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng.

2. Trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng nóng đối với tập thể, cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước, truy bắt tội phạm,... thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (thực hiện theo thủ tục, hồ sơ đơn giản).

## **Điều 15. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Thành phần hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng 01 bộ (bản chính), 02 bộ đối với đối tượng đề nghị cấp tỉnh khen thưởng, gửi kèm hồ sơ điện tử, gồm:

a) Tờ trình đề nghị kèm theo danh sách trích ngang tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen;

b) Biên bản họp của cơ quan, đơn vị xét khen thưởng;

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (theo phụ lục Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ).

d) Bản tóm tắt trích lập thành tích của tập thể, cá nhân;

2. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng theo hồ sơ, thủ tục đơn giản:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng theo thủ tục đơn giản áp dụng đối với việc khen thưởng phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị; cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động học tập; tập thể, cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của nhà nước, truy bắt tội phạm..., Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức đóng trên địa bàn xã xét và đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất.

b) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 14 của Quy chế này, trong đó báo cáo thành tích nêu ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng.

## **Điều 16. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng**

1. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp xã:

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội (qua *Hội đồng Thi đua - Khen thưởng*) 01 đợt trong năm (trước ngày 20 tháng 12);

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo đợt (*chuyên đề*), đại hội nhiệm kỳ, kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống ... gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội (qua *Hội đồng Thi đua - Khen thưởng*) trước ngày tổ chức lễ, đại hội, tổng kết ít nhất 15 ngày.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG; QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ TIỀN THƯỞNG**

#### **Điều 17. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã do Chủ tịch UBND xã thành lập.
2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã, gồm:

a) Chủ tịch UBND xã là Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng. Số lượng thành viên Hội đồng và cơ cấu thành viên Hội đồng do Chủ tịch UBND xã quyết định;

b) Các Phó chủ tịch Hội đồng: Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội là Phó Chủ tịch Thường trực; các Phó Chủ tịch và thành viên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã có trách nhiệm tham mưu cho cấp uỷ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số. Hội đồng tổ chức họp định kỳ và đột xuất khi cần. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự, các thành viên vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản.

#### **Điều 18. Thành lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

Việc thành lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 46, 47, 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

#### **Điều 19. Tiền thưởng**

1. Mức tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định từ Điều 50 đến Điều 55 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP .

2. Các tập thể, cá nhân được khen thưởng khi lập thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định mức tiền thưởng tùy từng trường hợp cụ thể.

**Điều 20. Nguyên tắc tính thưởng**

1. Tiền khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua, quyết định hình thức khen thưởng.

2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.

**Chương VI  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 21. Trách nhiệm thực hiện**

1. Các phòng chuyên môn, các trung tâm thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại các Quyết định hiện hành của cấp có thẩm quyền về ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng.

3. Căn cứ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế này, các cơ quan, đơn vị ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn để thực hiện.

**Điều 22. Điều khoản thi hành**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp theo thẩm quyền./.

---